TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: 186/2020/HS - ST
Ngày: 21/07/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tạo

Ông Hoàng Văn Hạnh

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Cầu Giấy.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Duy Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 179/HSST ngày 25/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2020/QĐXXST – HS ngày 08/ 7 /2020 đối với bị cáo:

Đặng Đức T Sinh năm 1995. Nơi ở: phường T, quận T, Hà Nội. Nghề nghiệp: Sinh viên; Văn hóa: 12/12. Con ông: Đặng Tiến D. Con bà: Mai Thị T. Gia đình có 02 anh em. Bị can là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản 0267 lập ngày 07/4/2020 tại Công an quận C.

Bị bắt quả tang ngày 19/02/2020. Tạm giữ từ ngày 20/2/2020 đến ngày 28/2/2020. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Lê Hoàng H sinh năm: 2001. HKTT: Tập thể Đ, phường M, quận C, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2- Bà Mai Thị T - mẹ bị cáo T, 54 tuổi. Trú tại: phường T, quận T, Hà Nội . Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 19/02/2020, tổ công tác Công an phường D, Công an quận C đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 43 N - phường D - C - Hà Nội phát hiện bắt quả tang Đặng Đức T đang giao dịch mua bán trái phép chất ma túy với Lê Hoàng H trong quán cà phê "B". Cơ quan công an đã thu giữ túi xách màu da cam T đeo trên người bên trong có 01 gói nilon chứa thảo mộc khô và 01 vỏ bao thuốc lá "Th" bên trong có 10 điếu cuốn thảo mộc khô. Tại chỗ, T khai nhận số thảo mộc khô trên đều là cần sa mang đi để bán cho Lê Hoàng H. Kiểm tra thu giữ của Lê Hoàng H số tiền 720.000 đồng, H khai là tiền để mua cần sa nhưng chưa kịp mua thì bị bắt giữ. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, đưa T và H về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của Đặng Đức T: 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen, số thuê bao: 0985***950 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu vàng, BKS: 29G1-***.42, SK: 2603***18810, SM: CK26***66161.Thu giữ của Lê Hoàng H: 01 chiếc điện thoại di động Masetel màu xanh trắng, model Izi 120, số thuê bao 0852***304.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Đức T tại phường T, quận T, Hà Nội, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận C không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 1380/KLGĐ-PC09 ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 gói nilon là Cần sa, khối lượng: 1,207 gam; Thảo mộc khô bên trong 10 điếu thuốc tự cuốn đều là Cần sa, tổng khối lượng: 2,600 gam.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Đặng Đức T cho kết quả âm tính với que thử ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Đức T khai nhận: Do bản thân sử dụng cần sa nên cách đây khoảng 02 tháng T lên mạng xã hội Facebook và biết một người bán cần sa sử dụng tài khoản "T Đ". Sau đó, T sử dụng tài khoản "T T" vào mạng xã hội Telegram và vào nhóm "ABC" để tìm người mua cần sa. Ngày 19/02/2020, có tài khoản "V H" nhắn tin đến tài khoản "T T" của T hỏi mua 01 gam cần sa và 10 điếu cần sa. T đồng ý và báo giá 720.000 đồng và để số điện thoại 0985***950 cho tài khoản "V H" để liên lạc. Khoảng 16h ngày 19/02/2020, T đã liên hệ với tài khoản Facebook "T Đ" và hỏi mua được của người này 01 gam và 10 điếu cần sa với giá 600.000 đồng tại số 92 T. Sau khi mua được ma túy cần sa, T cất vào trong túi xách màu cam đeo trên người rồi điều khiển xe máy Honda Winner màu vàng, BKS: 29G1-***.42 đến số 43 N để bán cần sa cho tài khoản "V H". Khi đến nơi, T sử dụng số điện thoại 0985***950 của T gọi vào số điện thoại 0852***304 của nam thanh niên sử dụng tài khoản "V H" (sau này tại Cơ quan điều tra T biết đó là Lê Hoàng H). Sau đó, T đi vào trong quán cà phê "B" gặp H, khi cả hai đang giao dịch mua bán ma túy cần sa thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, ban đầu bị can Đặng Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của Lê Hoàng H, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đến ngày 26/05/2020, bị can T đã thay đổi lời khai: Mục đích T mua cần sa về để sử dụng, không bán. Việc nhắn tin bán cần sa cho tài khoản "V H" mục đích là để gặp xem mặt người có tài khoản "V H" là ai. Nội dung các tin nhắn thỏa thuận giá bán cần sa, địa điểm giao dịch là do Lê Hoàng H yêu cầu nên Đặng Đức T mới nhắn tin. Tiến hành đối chất giữa Đặng Đức T và Lê Hoàng H: H khẳng định gặp T để mua ma túy cần sa về sử dụng. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, lời khai ban đầu của Đặng Đức T, lời khai của Lê Hoàng H, lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ, biên bản kiểm tra điện thoại thể hiện nội dung tin nhắn liên lạc mua bán ma túy có đủ cơ sở để khẳng định ngày 19/2/2020, T gặp H mục đích để bán ma túy cho H.

Đối với đối tượng Lê Hoàng H mục đích mua cần sa về để sử dụng nhưng chưa kịp mua cần sa thì bị bắt giữ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Lê Hoàng H cho kết quả dương tính với que thử ma túy. Cơ quan điều tra - Công an quận C đã ra thông báo về địa phương về việc H sử dụng ma túy cần sa để quản lý, theo dõi.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cần sa cho T tại số 92 T, do T không biết thông tin lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu vàng, BKS: 29G1-***.42, SK: 2603***18810, SM: CK26***66161 thu giữ của T, xác minh tại phòng cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội, đăng ký xe mang tên Đặng Đức T. T khai mua chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số thuê bao: 0985***950 thu giữ của T và chiếc điện thoại di động Masstel màu xanh trắng, model Izi 120, số thuê bao 0852***304 thu giữ của H xác định dùng để liên lạc mua bán cần sa. Số tiền 720.000 đồng thu giữ của Lê Hoàng H là tiền H sử dụng để mua cần sa.

Tại Cáo trạng số 184/CT – VKSCG ngày 15/06/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận C, Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Đức T từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ 3,807 gam cần sa là vật chứng của vụ án. Tịch thu sung quỹ nhà nước: Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số thuê bao: 0985***950 thu giữ của T và chiếc điện thoại di động Masstel màu xanh trắng, model

Izi 120, số thuê bao 0852***304 thu giữ của H và Số tiền 720.000 đồng thu giữ của Lê Hoàng H là tiền H sử dụng để mua cần sa.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu vàng, BKS: 29G1-***.42, SK: 2603***18810, SM: CK26***66161 thu giữ của T, xác minh tại phòng cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội, đăng ký xe mang tên Đặng Đức T. Tuy nhiên, mẹ của bị cáo có đơn xin lại xe máy là phương tiện di chuyển chính của cả gia đình, nguồn tiền mua xe máy là của mẹ bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo T.

Bị cáo Đặng Đức T khai nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Đức T khai nhận: Khoảng 16h10 phút ngày 19/02/2020, tổ công tác Công an phường D, Công an quận C bắt quả tang Đặng Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,807 gam Cần sa (thảo mộc khô) mục đích để bán cho Lê Hoàng H nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an bắt giữ cùng tang vật tại quán cà phê "B" đầu ngõ 43 N - phường D - Cầu Giấy - Hà Nội.

Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Đức T cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận C là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước trong quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là chất gây nghiện gieo rắc nhà tan, cửa nát, suy kiệt kinh tế và sức khỏe con người . Do vậy cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Tuy nhiên, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc phạm tội, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, số lượng thảo mộc cần sa không lớn. Do vậy nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: 3,807 gam Cần sa (thảo mộc khô) thu giữ của bị cáo T cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số thuê bao: 0985***950 thu giữ của T và chiếc điện thoại di động Masstel màu xanh trắng, model Izi 120, số thuê bao 0852***304 thu giữ của H xác định dùng để liên lạc mua bán cần sa. Số tiền 720.000 đồng thu giữ của Lê Hoàng H là tiền H sử dụng để mua cần sa cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu vàng, BKS: 29G1-***.42, SK: 2603***18810, SM: CK26***66161 thu giữ của T, xác minh tại phòng cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội, đăng ký xe mang tên Đặng Đức T. T khai mua chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Mẹ của bị cáo có đơn xin lại chiếc xe máy vì là phương tiện di chuyển chính của cả gia đình, nguồn tiền mua xe là của mẹ bị cáo vì bị cáo chưa có nghề nghiệp, chưa có thu nhập nên xét thấy chấp nhận đề nghị của bà Mai Thị T cần trả lại xe cho bị cáo T.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

1/ Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Đức T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày từ ngày 19/2/2020 đến ngày 28/2/2020.

2/ Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong có chữ ký của đối tượng Đặng Đức T và chữ ký của GĐV Trương Việt T trên mép dán phong bì niêm phong. Theo kết luận giám định số 1380/KLGĐ – PC 09 ngày 26/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà nội, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa:

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi ni lon là cần sa, tổng khối lượng: 1,207 gam gam.
- Thảo mộc khô bên trong 10 điếu thuốc tự cuốn đều là cần sa, khối lượng 2,600 gam.

Tịch thu sung quỹ nhà nước của T: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 màu

đen, số thuê bao: 0985***950. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 720.000 đồng của Lê Hoàng H.

Trả lại cho Đặng Đức T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA , số loại WINER, màu vàng đen: Loại xe: 02 bánh từ 50 -175 cm3. Xe có BKS: 29G1 – ***.42. có SK: RLHKC2603***18810. Có SM: CK26***66161, xe đã qua sử dụng , không kiểm tra chất lượng (xe không có kết luận giám định số khung và số máy cảu cơ quan giám định) (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 201 GN/THA – CA ngày 22/6/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc nhà nước quận C tài khoản số 3949.0.905**** Mã CTM tại kho bạc nhà nước C của công án quận C ngày 19 tháng 6 năm 2020)

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án

Nơi nhận:
- Bị cáo, Người bị hại;
- VKSND quận C +HN
- TAND Tp Hà Nội
- Công an quận C
- Chi cục thi hành án dân sự quận C
- Lưu hồ sơ + văn phòng Toà án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Thị Khanh